

**Bản án số: 424/2018/HS-ST
Ngày: 12-11-2018**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Ngọc Bích và Bà Ngô Thị Ngọc Bích (2).

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Huyền Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 12/11/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 425/2018/TLST-HS ngày 05/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 598/2018/QĐXXST-HS ngày 22/10/2018 đối với bị cáo **PHẠM VĂN Q**, sinh năm 1983; *nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và trú tại:* Tổ dân phố Phương Lưu 1, phường 1, quận H, thành phố Hải Phòng; *nghề nghiệp:* Không; *trình độ học vấn:* 09/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Phạm Văn H và bà Trần Thị Th; có vợ là Bùi Hồng Ha và 02 con; *tiền án:* Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2013/HS-ST ngày 29/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/01/2015; *tiền sự:* Chưa; *nhân thân:* Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2006/HS-ST ngày 15/6/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”; Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2017/HS-ST ngày 13/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; Bản án hình sự sơ thẩm số 150/2017/HS-ST ngày 14/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tổng hợp với Bản án số 21/2017/HS-ST ngày 13/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội buộc bị cáo phải chấp hành chung là 06 năm tù; bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt tù của bản án trên từ ngày 02/4/2016 tại Trại giam

Thanh Cẩm, tỉnh Thanh Hóa; được trích xuất về Trại tạm giam số I Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị hại: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (Viết tắt là VPB FC); trụ sở chính: Tầng 2 Tòa nhà Ree Tower, số 09 đường Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng Giang - Chủ tịch HĐQT; người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Đăng Thiên, sinh năm 1980 - Chuyên viên Trung tâm an ninh VPB FC; văn phòng đại diện tại Hà Nội: Tầng 10, Tòa nhà Mipec, số 229 phố Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2015 đến tháng 8/2015, Q được đối tượng Nguyễn Thanh Tùng (sinh năm 1985; trú tại: Số 06/81 Phương Lưu 8, phường 1, quận H, thành phố Hải Phòng) rủ Q thực hiện hành vi phạm tội bằng cách lợi dụng các Công ty tài chính sử dụng chính sách cho các cá nhân vay tiền trả góp mua điện thoại di động tại các cửa hàng của Trung tâm thế giới di động trên địa bàn thành phố Hà Nội thông qua hồ sơ vay vốn gồm Chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe. Tùng bảo Q chụp ảnh cá nhân đưa cho Tùng. Sau đó, Tùng lấy ảnh của Q thay vào ảnh trong các Chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe của người khác mà Tùng có rồi đưa cho Q cùng với Giấy phép lái xe của họ. Trước khi Q đi mua điện thoại, Tùng đưa cho Q một tờ giấy trong đó ghi thông tin bố, mẹ, anh chị em ruột, địa chỉ nơi ở, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi làm việc của người có tên trong Chứng minh nhân dân và 03 - 04 số điện thoại người thân để Q học thuộc. Sau đó, Tùng đưa cho Q 01 điện thoại có lắp sẵn sim và số tiền từ 2.000.000 đồng đến 2.500.000 đồng để trả trước tiền mua điện thoại rồi dùng xe máy đưa Q đến các Trung tâm thế giới di động mà Tùng đã lên kế hoạch từ trước. Khi làm thủ tục vay trả góp, nhân viên của VPB FC sẽ kiểm tra xác nhận qua điện thoại. Tùng là người nghe điện thoại và trả lời các câu hỏi của nhân viên VPB FC. Nếu hồ sơ được duyệt thì Q sẽ được nhận điện thoại rồi mang ra đưa cho Tùng đi tiêu thụ; Tùng chia cho Q số tiền 1.500.000 đồng nếu mua được điện thoại Samsung A7; 2.000.000 đồng nếu là điện thoại Samsung A8. Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2015 đến tháng 8/2015, Q đã sử dụng 20 bộ giấy Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe giả mang tên 20 người khác nhau có ảnh của Q để ký kết hợp đồng tín dụng, văn bản đề nghị vay vốn của VPB

FC tại các Trung tâm thể giới di động trên địa bàn thành phố Hà Nội; Q đã được VPB FC duyệt 12 hợp đồng vay vốn để mua điện thoại, cụ thể như sau:

Lần 01: Ngày 18/6/2015, Phạm Văn Q sử dụng Chứng minh thư nhân và Giấy phép lái xe cùng mang tên Lê Anh Việt (*Sinh năm 1988; trú tại: Thôn Hương Đình, xã An Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc*) đến Trung tâm thể giới di động số 336 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế, quận Bắc Từ Liêm ký hợp đồng tín dụng với VPB FC để mua trả góp 01 chiếc điện thoại Samsung A7 giá 9.790.000 đồng; Q đã trả trước 2.500.000 đồng, còn lại 7.290.000 đồng; VPB FC yêu cầu bồi thường 7.654.500 đồng, bao gồm 7.290.000 đồng và 364.500 đồng phí bảo hiểm.

Lần 02: Ngày 21/6/2015, Phạm Văn Q sử dụng Chứng minh thư nhân và Giấy phép lái xe cùng mang tên Đỗ Tuấn Nghĩa (*Sinh năm 1988; trú tại: Số 17/CT2/Đ6 phố Đồng Quốc Bình, phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng*) đến Trung tâm thể giới di động số 317 đường Trường Chinh, phường Khương Trung, quận Đống Đa ký hợp đồng tín dụng với VPB FC để mua trả góp 01 chiếc điện thoại Samsung A7 giá 9.990.000 đồng; Q đã trả trước 2.000.000 đồng, còn lại 7.990.000 đồng; VPB FC yêu cầu bồi thường 8.389.500 đồng, bao gồm 7.990.000 đồng và 399.500 đồng phí bảo hiểm.

Lần 03: Ngày 21/6/2015, Phạm Văn Q sử dụng Chứng minh thư nhân và Giấy phép lái xe cùng mang tên Nguyễn Văn Huy (*Sinh năm 1988; trú tại: Thôn Nghĩa Hạ, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang*) đến Trung tâm thể giới di động số 446 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng ký hợp đồng tín dụng với VPB FC để mua trả góp 01 chiếc điện thoại Samsung A7 giá 9.490.000 đồng; Q đã trả trước 2.500.000 đồng, còn lại 6.990.000 đồng; VPB FC yêu cầu bồi thường 7.339.500 đồng, bao gồm 6.990.000 đồng và 349.500 đồng phí bảo hiểm.

Lần 04: Ngày 27/6/2015, Q sử dụng Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Mạc Thái Hà (*Sinh năm 1988; trú tại: Số 3C37/313 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng*) đến Trung tâm thể giới di động số 500 phố Xã Đàn, phường Nam Đồng, quận Đống Đa ký hợp đồng tín dụng với VPB FC để mua trả góp 01 chiếc điện thoại Samsung A7 giá 9.990.000 đồng; Q trả trước 2.500.000 đồng, còn lại 7.490.000 đồng; VPB FC yêu cầu bồi thường 7.864.500 đồng, bao gồm 7.490.000 đồng và 374.500 đồng phí bảo hiểm.

Lần 05: Ngày 29/6/2015, Q sử dụng Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Trọng Nghĩa (*Sinh năm 1982; trú tại: Số 44, tổ 4, phường Q Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình*) đến Trung tâm thể giới di động số 139 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế, quận Bắc Từ Liêm ký hợp đồng tín dụng với VPB FC để mua trả góp 01 chiếc điện thoại Samsung A7 giá 9.990.000 đồng; Q trả trước 2.500.000 đồng, còn lại 7.490.000 đồng; VPB FC yêu cầu bồi thường 7.864.500 đồng, bao gồm 7.490.000 đồng và 374.500 đồng phí bảo hiểm.

Lần 06: Ngày 15/7/2015, Q sử dụng Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Hồ Minh Giang (*Sinh năm 1987; trú tại: Đội 1, xóm Khánh Hậu, xã Hưng Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An*) đến Trung tâm thể giới di động số 497 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân ký hợp đồng tín dụng với VPB FC để mua trả góp 01 chiếc điện thoại Samsung A7 giá 9.990.000 đồng; Q trả trước 2.000.000 đồng, còn lại 7.990.000 đồng; VPB FC yêu cầu bồi thường 8.389.500 đồng, bao gồm 7.990.000 đồng và 399.500 đồng phí bảo hiểm.

Lần 07: Ngày 19/7/2015, Q sử dụng Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Đỗ Anh Q (*Sinh năm 1987; trú tại: Xóm 1, xã Q Trung, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa*) đến Trung tâm thể giới di động số 463 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng ký hợp đồng tín dụng với VPB FC để mua trả góp 01 chiếc điện thoại Samsung A7 giá 9.990.000 đồng; Q trả trước 2.000.000 đồng, còn lại 7.990.000 đồng; VPB FC yêu cầu bồi thường 8.389.500 đồng, bao gồm 7.990.000 đồng và 399.500 đồng phí bảo hiểm.

Lần 08: Ngày 20/7/2015, Q sử dụng Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Trần Đức Bái (*Sinh năm 1982; trú tại: Thôn An Bò, xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng*) đến Trung tâm thể giới di động số 163 phố Đại La, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng ký hợp đồng tín dụng với VPB FC để mua trả góp 01 chiếc điện thoại Samsung A7 giá 9.990.000 đồng; Q trả trước 2.000.000 đồng, còn lại 7.990.000 đồng; VPB FC yêu cầu bồi thường số tiền 7.990.000 đồng.

Lần 09: Ngày 28/7/2015, Q sử dụng Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Vũ Thái Bảo (*Sinh năm 1983; trú tại: Nhà A5, ngõ 222A phố Đội Cấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội*) đến Trung tâm thể giới di động số 277 đường Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai ký hợp đồng tín dụng với VPB FC để mua trả góp 01 chiếc điện thoại Samsung A7

giá 9.990.000 đồng; Q trả trước 2.000.000 đồng, còn lại 7.990.000 đồng; VPB FC yêu cầu bồi thường 8.389.500 đồng, bao gồm 7.990.000 đồng và 399.500 đồng phí bảo hiểm.

Lần 10: Ngày 30/7/2015, Q sử dụng Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Đỗ Q Hòa (*Sinh năm 1984; trú tại: Số 15, tổ 1, cụm 1, phường Quán Chũ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng*) đến Trung tâm thể giới di động số 111 đường Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy ký hợp đồng tín dụng với VPB FC để mua trả góp 01 chiếc điện thoại Samsung A7 giá 9.990.000 đồng; Q trả trước 2.000.000 đồng, còn lại 7.990.000 đồng; VPB FC yêu cầu bồi thường 8.389.500 đồng, bao gồm 7.990.000 đồng và 399.500 đồng phí bảo hiểm.

Lần 11: Ngày 07/8/2015, Q sử dụng Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Vũ Đức Tùng (*Sinh năm 1987; trú tại: Thôn Hòa Bình, xã Tân Q, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình*) đến Trung tâm thể giới di động số 24-26 phố Lý Quốc Sư, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm ký hợp đồng tín dụng với VPB FC để mua trả góp 01 chiếc điện thoại Samsung A7 giá 9.490.000 đồng; Q trả trước 2.000.000 đồng, còn lại 7.490.000 đồng; VPB FC yêu cầu bồi thường 7.864.500 đồng, bao gồm 7.490.000 đồng và 374.500 đồng phí bảo hiểm.

Lần 12: Ngày 10/8/2015, Q sử dụng Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Nghĩa (*Sinh năm 1985; trú tại: Thôn Lai Thượng, xã Tân Dân, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng*) đến Trung tâm thể giới di động số 245 đường Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm ký hợp đồng tín dụng với VPB FC để mua trả góp 01 chiếc điện thoại Samsung A7 giá 9.490.000 đồng; Q trả trước 2.000.000 đồng, còn lại 7.490.000 đồng; VPB FC yêu cầu bồi thường 7.864.500 đồng, bao gồm 7.490.000 đồng và 374.500 đồng phí bảo hiểm.

Phạm Văn Q khai: Nguyễn Thanh Tùng là người chủ mưu và rủ Q tham gia. Tùng lấy Chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe của ai, từ đâu thì Q không biết. Sau khi sử dụng hồ sơ giả để mua điện thoại xong, Q đưa lại toàn bộ số điện thoại trên cho Tùng tiêu thụ. Tùng cho Q tổng cộng 18.000.000 đồng và Q đã sử dụng ăn tiêu hết. Ngoài lời khai trên của Q về Nguyễn Thanh Tùng thì không có tài liệu khác chứng minh Tùng là đồng phạm của Q. Hiện Tùng không có mặt tại nơi cư trú nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến hành vi của Nguyễn Thanh Tùng để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Đối với những người đứng tên trong các Giấy chứng minh thư và Giấy phép lái xe mà Q đã sử dụng làm hồ sơ ký hợp đồng vay trả góp với VPB FC: Có một

số người không xác định được địa chỉ, có người đã chết, một số người khai bị mất Chứng minh thư và Giấy phép lái xe và không biết, không liên quan đến việc các đối tượng sử dụng các giấy tờ trên để lừa đảo. Quá trình điều tra vụ án, VPB FC xuất trình 20 bộ hợp đồng cùng các tài liệu liên quan đến Phạm Văn Q thực hiện 20 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản với hình thức nêu trên với tổng số tiền chiếm đoạt là 160.680.500 đồng, nhưng tài liệu điều tra chỉ xác định được Q đã thực hiện 12 vụ nói trên. Đối với 08 hợp đồng còn lại chưa chứng minh được do Q thực hiện vì chữ ký và chữ viết tại hợp đồng không phải của Q nên Cơ quan điều tra đã tách rút tài liệu liên quan đến 08 hợp đồng nói trên để tiếp tục điều tra, xử lý sau. Đối với nguồn gốc 20 bộ Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe nêu trên, quá trình điều tra không thu giữ được bản gốc nên không xác định được nội dung, cách thức làm giả nên không đủ cơ sở xử lý đối với Phạm Văn Q về hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Đại diện VPB FC yêu cầu Phạm Văn Q phải bồi thường số tiền 96.914.500 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 4787/KLGD-PC54(Đ4) ngày 21/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Người viết ra chữ viết đứng tên Phạm Văn Q trên các mẫu so sánh (Ký hiệu từ M1 đến M5) là người viết ra chữ ký dạng viết tên và chữ viết dòng họ tên Trần Đức Bái, Đỗ Q Hòa, Mạc Thái Hà, Nguyễn Văn Nghĩa, Vũ Đức Tùng, Hồ Minh Giang, Nguyễn Văn Huy, Lê Anh Việt, Đỗ Tuấn Nghĩa, Vũ Thái Bảo, Nguyễn Trọng Nghĩa, Đỗ Anh Q dưới các mục: “Bên vay”, “Người được bảo hiểm”, “Bên B” trên các mẫu giám định (ký hiệu từ A1 đến A12). Không đủ cơ sở kết luận người viết ra chữ viết đứng tên Phạm Văn Q trên các mẫu so sánh (Ký hiệu từ M1 đến M5) là người viết ra chữ ký dạng viết tên và chữ viết dòng họ tên Bùi Thanh Tùng, Bùi Hữu Linh, Nguyễn Văn Đông dưới các mục “Bên vay”, “Người được bảo hiểm”, “Bên B” trên các mẫu giám định (ký hiệu từ A13 đến A15). Không đủ cơ sở kết luận chữ ký, chữ viết dòng họ tên Bùi Thế Hùng trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu A16) với chữ ký, chữ viết đứng tên Phạm Văn Q trên các tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu từ M1 đến M5) là chữ do cùng một người viết ra. Người viết ra chữ viết đứng tên Phạm Văn Q trên các mẫu so sánh (Ký hiệu từ M1 đến M5) không phải là người viết ra chữ ký dạng viết tên và chữ viết dòng họ tên Trần Quốc Tuấn, Nguyễn Văn Cảnh, Trần Bình Trung, Nguyễn Văn Thắng dưới các mục “Bên vay”, “Người được bảo hiểm”, “Bên B” trên các mẫu giám định (ký hiệu từ A16 đến A120)”.*

Cáo trạng số 350/CT-VKS-P2 ngày 17/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như đã nêu trên và đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn chiếm đoạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 174; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Phạm Văn Q từ 04 đến 05 năm tù; tổng hợp với hình phạt 06 năm tù theo quyết định của Bản án số 150/2017/HS-ST ngày 14/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng; buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền còn chiếm đoạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố bị cáo và tiến hành các thủ tục tố tụng khác trong vụ án, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Trong khoảng thời gian từ tháng 6 đến tháng 8/2015, Phạm Văn Q đã 12 lần dùng Chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe đứng tên người khác đến các hệ thống cửa hàng thuộc các Công ty con và Chi nhánh của Công ty Cổ phần Thế giới di động trên địa bàn thành phố Hà Nội ký hợp đồng “*Vay vốn trả góp*” với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng để mua 12 chiếc điện thoại di động Samsung A7 (*Có giá trị từ 9.490.000 đồng đến 9.990.000 đồng/1 chiếc*), Q trả trước từ 02 đến 2,5 triệu đồng, sau chiếm đoạt số tiền còn lại với tổng số là 96.914.500 đồng của VPB FC. Bị cáo Phạm Văn Q không có công ăn việc làm, nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội chiếm đoạt tổng số tiền 96.914.500 đồng và lấy đó làm nguồn sống chính cho bản thân nên hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” với các tình tiết tăng nặng định khung “*Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng và Có tính chất chuyên nghiệp*” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999, nay là các điểm b, c khoản 2

Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã viện dẫn để truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Nhận thức rõ hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật; hành vi đó chẳng những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội; gây ảnh hưởng đến uy tín và sự hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức nhưng bị cáo vẫn thực hiện; bị cáo nhiều lần chiếm đoạt số tiền khá lớn của bị hại, đến nay chưa khắc phục nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm nói chung. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm s khoản 1 Điều 51. Về nhân thân, từ ngày 15/6/2006 đến 14/12/2017 bị cáo đã từng bị Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng; Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương và Toà án nhân dân thành phố Hà Nội kết án về các tội chiếm đoạt; trong đó có tội phạm chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tăng nặng “*Tái phạm*” theo điểm h khoản 1 Điều 52; có tội phạm xảy ra cùng thời điểm nên không coi đó là tiền án nhưng cần phải tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án theo quy định tại các Điều 55 và 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ, 01 tình tiết tăng nặng, bị áp dụng 02 tình tiết tăng nặng định khung nên cần xử phạt bị cáo hình phạt tù nghiêm mới tương xứng tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Theo yêu cầu của bị hại, Hội đồng xét xử buộc bị cáo Q phải bồi hoàn cho VPB-FC số tiền chiếm đoạt là 96.914.500 đồng.

[4] *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

2. *Về điều khoản áp dụng và hình phạt:* Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 174; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Phạm Văn Q **04 (Bốn)** năm tù; tổng hợp với hình phạt **06 (Sáu)** năm tù theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số

150/2017/HS-ST ngày 14/12/2017 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng, buộc Phạm Văn Q phải chấp hành hình phạt chung là **10 (Mười)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/4/2016.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc Phạm Văn Q phải bồi hoàn cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPB-FC) số tiền 96.914.500 đồng (*Chín mươi sáu triệu chín trăm mười bốn ngàn năm trăm đồng*).

4. *Về án phí:* Bị cáo Phạm Văn Q phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 4.845.000 đồng (*Bốn triệu tám trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Về biện pháp bảo đảm thi hành án:* Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án, người phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất phát sinh trên số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- Trung tâm Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- UBND phường 1, quận H, thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Nam Hà